

Số: 236/2022/QĐST-DS

Gò Công Tây, ngày 09 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thu T, sinh năm 1958.

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện G, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Bà **Phan Thị Huệ L**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phan Thị Huệ L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thu T số tiền 112.000.000 đồng (một trăm mười hai triệu đồng). Thực hiện trả tiền như sau:

- Ngày 09/9/2022, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 09/10/2022, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 09/11/2022, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 09/12/2022, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 09/01/2023, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 09/02/2023, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 09/03/2023, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 09/04/2023, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 09/05/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/06/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/07/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/08/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/09/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/10/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/11/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/12/2023, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/01/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/02/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/03/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/04/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/05/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/06/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/07/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/08/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/09/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/10/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/11/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/12/2024, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/01/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/02/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/03/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/04/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/05/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/06/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/07/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/08/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/09/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/10/2025, trả 2.000.000 đồng.

- Ngày 09/11/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/12/2025, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/01/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/02/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/03/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/04/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/05/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/06/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/07/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/08/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/09/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/10/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/11/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/12/2026, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/01/2027, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/02/2027, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/03/2027, trả 2.000.000 đồng.
- Ngày 09/04/2027, trả 2.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Bà Phan Thị Huệ L tự nguyện chịu 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Do bà Nguyễn Thu T là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí nên không phải hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho bà Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thanh Trinh